

MÔ HÌNH TRUNG TÂM HỌC TẬP CỘNG ĐỒNG NGOÀI CÔNG LẬP CỦA BANGLADESH

Nguyễn Duy Long¹, Vũ Thị Phương Thảo¹, ✉

Tóm tắt: Các trung tâm học tập cộng đồng (TTHTCĐ) là các tổ chức quan trọng cấp địa phương của giáo dục không chính quy và học tập suốt đời. Việc thành lập mạng lưới các trung tâm này được hiểu là xây dựng cho các mục đích chia sẻ, nghĩa là chia sẻ kiến thức, huy động tài nguyên và tổ chức các hoạt động vì sự phát triển cộng đồng. Bangladesh đã tạo được danh tiếng đáng kể trên trường quốc tế về việc phát triển và thực hành các phương pháp tiếp cận đổi mới trong các lĩnh vực giáo dục, học tập suốt đời và phát triển bền vững nhằm thúc đẩy cuộc sống có chất lượng tốt hơn của người nghèo có hoàn cảnh khó khăn ở cấp cơ sở. Bài viết này đề cập đến mô hình hoạt động của TTHTCĐ ngoài công lập của Bangladesh, bao gồm bối cảnh ra đời; khung pháp lý và chính sách; cơ cấu quản lý và các chương trình của TTHTCĐ từ đó đưa ra một số nhận xét về ưu điểm, hạn chế của TTHTCĐ ngoài công lập của Bangladesh.

Từ khóa: trung tâm học tập cộng đồng, ngoài công lập, bangladesh, học tập cộng đồng.

1. MỞ ĐẦU

Các trung tâm học tập cộng đồng là các tổ chức quan trọng cấp địa phương của giáo dục không chính quy và học tập suốt đời. Các tổ chức này đã được phát triển thông qua một quá trình dài bắt đầu trước năm 1962, khi Đại hội đồng Liên hợp quốc tổ chức, mời UNESCO thiết kế và phát triển chiến dịch xóa mù chữ trên thế giới. Các cơ quan/tổ chức liên kết mới như APPEAL, ACCU, SEAMEO, ASPBAE đã được thành lập để tham gia cùng UNESCO nỗ lực trong giáo dục cơ bản và giáo dục không chính quy cho người lớn. ACCU và APPEAL đưa ra ý tưởng tạo ra các loại hình tổ chức địa phương mới ở cấp cơ sở để hoạt động như các trung tâm Giáo dục không chính quy chức năng và APPEAL đã thiết kế và phát triển khái niệm TTHTCĐ vào năm 1999. Sau đó, UNESCO tiếp tục cung cấp hỗ trợ kỹ thuật và tài trợ cho các sáng kiến TTHTCĐ ở cấp khu vực để phát triển mạng lưới, quan hệ đối tác và học hỏi kinh nghiệm lẫn nhau và ở cấp quốc gia để hỗ trợ quốc gia tổ chức thúc đẩy TTHTCĐ, phát triển hệ thống, công cụ, cơ sở dữ liệu và giám sát - đánh giá [5]. Tuy nhiên, mỗi một quốc gia sẽ có những phát triển mô hình TTHTCĐ khác nhau phụ thuộc vào bối cảnh đặc điểm của đất nước. Bài viết này đề cập đến mô

¹ Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam

✉ Tác giả liên hệ. Email: thaovtp@vnies.edu.vn

hình hoạt động của TTHTCĐ ngoài công lập của Bangladesh, bao gồm bối cảnh ra đời; khung pháp lý và chính sách; cơ cấu quản lý và các chương trình của TTHTCĐ từ đó đưa ra một số nhận xét về ưu điểm, hạn chế của TTHTCĐ ngoài công lập của Bangladesh. Nhóm nghiên cứu mong rằng, kết quả của bài viết sẽ góp phần làm cơ sở lý luận cho các nhà quản lý giáo dục, nhà nghiên cứu giáo dục phát triển mô hình TTHTCĐ ngoài công lập tại Việt Nam trong thời gian tới.

2. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

2.1. Bối cảnh ra đời Trung tâm học tập cộng đồng ngoài công lập của Bangladesh

Các cơ quan chính phủ và các tổ chức phi chính phủ ở Bangladesh thực hiện một loạt các hoạt động về giáo dục không chính quy. Các kinh nghiệm giúp nhiều tổ chức dễ dàng nhanh chóng hiện thực hoá ý tưởng thành lập các TTHTCĐ ở địa phương. Các TTHTCĐ là các trung tâm giáo dục không chính quy cung cấp các dịch vụ giáo dục cơ bản và đào tạo kỹ năng sống, đồng thời góp phần vào nâng cao nhận thức của những người mù chữ hoặc những người khả năng tiếp thu kém. Một số tổ chức phi chính phủ cấp quốc gia bắt đầu thành lập TTHTCĐ ở các vùng nông thôn khác nhau của Bangladesh và UNESCO đã cung cấp hỗ trợ kỹ thuật và tài trợ cho một số tổ chức phi chính phủ như vậy [5].

Bangladesh có ba tổ chức phi chính phủ hoạt động mạnh mẽ phát triển các TTHTCĐ. Số lượng các TTHTCĐ hiện năm 2013/2014 như sau: Tổ chức BRAC: 2.425 trung tâm; 900 máy vi tính, 9 máy kết nối internet; Tổ chức DAM: 880 trung tâm; 42 trung tâm nguồn lực cộng đồng hỗ trợ các TTHTCĐ; Tổ chức FIVDB: 691 trung tâm; 14 Trung tâm công nghệ thông tin. Như vậy, ba tổ chức BRAC, DAM và FIVDB điều hành 4.052 trung tâm. Ngoài ra, các tổ chức phi chính phủ về giáo dục khác cũng vận hành một số lượng nhỏ các trung tâm học tập cộng đồng. Tổng số của TTHTCĐ ở Bangladesh với chất lượng khác nhau và phạm vi hoạt động được ước tính là khoảng 5.000 [7].

2.2. Khung pháp lý và chính sách về trung tâm học tập cộng đồng của Bangladesh

Bangladesh được đề cập ở mức độ toàn diện trong việc nỗ lực đưa ra các quy định pháp lý và chiến lược cho học tập suốt đời. Quy định pháp lý về học tập suốt đời không tồn tại và cũng không được định nghĩa chính thức trong các văn bản chính sách giáo dục ở Bangladesh. Tuy nhiên, khái niệm học tập suốt đời được Bangladesh áp dụng chủ yếu cho các lĩnh vực giáo dục không chính quy, đặc biệt là trong giáo dục kỹ năng và đọc viết cho thanh niên và người lớn. Giáo dục xóa mù chữ được coi là một phương tiện trao quyền cho mọi người và là một bước quan trọng trong quá trình học tập liên tục suốt đời.

Do đó, nhiều chính sách khác nhau của chính phủ được liên kết với việc lập kế hoạch và thực hiện xóa mù chữ, sau khi biết chữ; giáo dục kỹ năng và kết quả thu được là rất đáng kể. Ví dụ, Kế hoạch Hành động Quốc gia của Bangladesh đã tập trung vào giáo dục kỹ năng và xóa mù chữ cho những người có hoàn cảnh khó khăn ở các vùng nông thôn và khoảng hai triệu người mới biết chữ đã được cung cấp đào tạo về kỹ năng và đọc viết theo Kế hoạch Hành động Quốc gia này trong giai đoạn 2001-2013 [6].

Các quy định của pháp luật, cải cách chính sách quốc gia và các cam kết quốc tế Điều 17 của Hiến pháp Bangladesh, được thiết lập vào năm 1971, yêu cầu nhà nước “thông qua các biện pháp hữu hiệu để a) thiết lập một hệ thống giáo dục thống nhất, theo định hướng đại chúng, phổ cập và mở rộng giáo dục miễn phí, bắt buộc cho tất cả trẻ em; b) liên hệ giáo dục với nhu cầu của xã hội và sản xuất được đào tạo phù hợp và công dân có động cơ để phục vụ những nhu cầu đó; c) xóa mù chữ trong một khoảng thời gian nhất định theo luật định”. Hiến pháp cũng làm rõ thêm rằng tiếp cận giáo dục không phải là đặc quyền nhưng là quyền của mọi công dân Bangladesh.

Ngoài ra, Bangladesh đã ký kết Khai báo Jomtien và Dakar. MDGs cũng hỗ trợ trực tiếp và gián tiếp cho Cục Giáo dục Không Chính quy. Ngoài ra, Báo cáo chiến lược về giảm nghèo cũng đóng một vai trò quan trọng trong việc thiết lập tốc độ chương trình phát triển. Chiến lược này liên kết rõ ràng tiềm năng của Giáo dục không chính quy với xóa đói giảm nghèo. Bangladesh còn có sự hỗ trợ khác về chính sách từ quốc tế như: Thế giới về giáo dục cho mọi người, Công ước của Liên hợp quốc về xóa bỏ phân biệt đối xử với phụ nữ; Công ước của Liên hợp quốc về quyền trẻ em. Các quy định pháp luật, chính sách và cam kết quốc tế đã được chuyển thành mục tiêu trong khuôn khổ chính sách quốc gia, trong đó nêu rõ: “Góp phần hoàn thành các mục tiêu của Giáo dục cho mọi người và xóa đói giảm nghèo như đã nêu trong Kế hoạch Hành động Quốc gia II, 2004-2015 và Báo cáo Chiến lược về giảm nghèo bằng cách tạo ra một mạng lưới các trung tâm học tập dựa vào cộng đồng nhằm mục đích giảm mù chữ ít nhất 50% vào năm 2015, mở rộng cơ hội đào tạo kỹ năng hiệu quả, giáo dục tiếp tục và tạo cơ hội học tập suốt đời” [4].

Theo báo cáo của Bộ Giáo dục Tiểu học và Đại chúng của Chính phủ Cộng hòa Nhân dân Bangladesh [4], nạn mù chữ và đói nghèo, và việc tuân theo các giá trị, thể chế và chuẩn mực dân chủ là những cản trở đối với sự phát triển và tiến bộ có sự tham gia. Chính phủ công nhận rằng Giáo dục không chính quy, bằng cách mở rộng cơ hội biết chữ và giáo dục tiếp tục, đặc biệt là cho nhóm những người có hoàn cảnh khó khăn, có thể trang bị cho người dân kiến thức và kỹ năng để cải thiện cuộc sống và sinh kế. Chính phủ coi Giáo dục không chính quy như một yếu tố chính của nỗ lực cung cấp cơ hội học tập suốt đời và tạo ra một xã hội học tập nhằm đáp ứng những thách thức của thế kỷ 21. Chính phủ đã nhấn mạnh mối liên hệ giữa giáo dục và xóa đói giảm nghèo, xóa bỏ xóa mù chữ

và xây dựng nguồn nhân lực để phát triển đất nước. Các ưu tiên của Chính phủ và các mục tiêu được phản ánh trong các kế hoạch phát triển quốc gia định kỳ, Tài liệu Chiến lược Xóa đói giảm nghèo và Kế hoạch Hành động Quốc gia Giáo dục cho mọi người cũng như Giáo dục không chính quy khác nhau với sự hỗ trợ của các đối tác phát triển. Xây dựng quan hệ đối tác giữa tất cả những người có thể đóng góp, đặc biệt là vai trò của các tổ chức phi chính phủ NGPs & CBO đã được ghi nhận [3].

Lực lượng Đặc nhiệm Quốc gia (National Task Force, NTF) do Cố vấn của Thủ tướng về Giáo dục Tiểu học và Đại chúng vì sự phát triển của một Khung chính sách quốc gia cho Giáo dục không chính quy thành lập tháng 5 năm 2003. Đến tháng 6 năm 2004, sau một loạt các cuộc họp và hội thảo các báo cáo khung chính sách đề xuất cho giáo dục không chính quy ở Bangladesh được chuẩn bị theo sự bảo trợ của Lực lượng Đặc nhiệm Quốc gia, trình bày tầm nhìn, sứ mệnh, mục tiêu, phạm vi của Giáo dục không chính quy và các nhóm khách hàng tiềm năng của nó. Các đặc điểm chính của Khung chính sách quốc gia và thể chế được đề xuất sắp xếp cho NFE như sau:

1. Định nghĩa (Giáo dục không chính quy, Xóa mù chữ, Giáo dục tiếp tục)
2. Tầm nhìn, Sứ mệnh, Mục tiêu, Nội dung
3. Phạm vi của Giáo dục không chính quy
4. Đảm bảo chất lượng
5. Phối hợp và liên kết với các chương trình khác
6. Tính bền vững và Quyền sở hữu cộng đồng

Theo Admaed [1], năm 2006, Chính phủ Bangladesh đã thông qua Khung chính sách giáo dục không chính quy hướng tới tương lai. Các chức năng chính của chính sách bao gồm:

- Sứ mệnh của khuôn khổ là cung cấp các cơ hội học tập suốt đời để cải thiện chất lượng cuộc sống của trẻ em, thanh niên và người lớn, bao gồm cả những người có nhu cầu đặc biệt, những người đã bỏ lỡ chương trình giáo dục chính thức. Ưu tiên hàng đầu là giảm tỷ lệ mù chữ ít nhất 50% vào năm 2015.
- Chính sách nhấn mạnh các cơ hội học tập luân phiên thông qua các kênh không chính thức để giáo dục cơ bản cho trẻ em không thể tham gia vào các trường tiểu học chính quy, tạo cơ hội học tập cơ hội thứ hai cho thanh thiếu niên và người lớn, và một 'thực đơn' giáo dục thường xuyên dựa trên nhu cầu.
- Khung nhằm mục đích xây dựng "chất lượng văn hóa" trong tất cả các chương trình giáo dục không chính quy. Sự tham gia của bên thứ ba vào việc đánh giá tính hiệu quả được coi là một phương tiện cải tiến chất lượng.
- Chính sách thúc đẩy các kênh phi chính thức cho các kỹ năng nghề nghiệp, kinh doanh và liên quan đến việc làm và tìm cách thiết lập sự tương đương giữa các bằng cấp

chính quy và không chính quy.

- Chính sách đề xuất chuyển sang một hệ thống hoạt động giáo dục phi chính quy phi tập trung với sự phối hợp và liên kết giữa các tổ chức chính phủ, tổ chức phi chính phủ (NGO), các tổ chức dựa vào cộng đồng, khu vực tư nhân và xã hội dân sự.

Khuôn khổ khuyến khích quyền sở hữu của cộng đồng như một phương tiện đảm bảo tính bền vững của các chương trình giáo dục không chính quy [1].

2.3. Cơ cấu quản lý các TTHTCĐ của Bangladesh

Cơ cấu tổ chức và quản lý phải phù hợp với chính sách khuôn khổ và cần phục vụ các mục tiêu chính sách và mục tiêu chiến lược trong NFE. Như ngụ ý của khung chính sách NFE được đề xuất, chính phủ đề xuất tổ chức và cấu trúc quản lý cho NFE với các đặc điểm chính được mô tả dưới đây:

a) Cấp Quốc gia. Cục Giáo dục Không Chính quy (BNFE) được thành lập để quản lý và điều hành tiểu ngành Giáo dục không chính quy ở cấp quốc gia. Một quốc gia hội đồng cố vấn bao gồm các đại diện từ các nhà hoạch định chính sách, các chuyên gia, NGO và các bên liên quan khác sẽ được thành lập để tư vấn cho chính phủ về Giáo dục không chính quy.

b) Phân cấp quản lý. Quản lý Giáo dục không chính quy sẽ được phân cấp theo từng giai đoạn tại cấp huyện và cấp địa phương để đáp ứng các nhu cầu và hoàn cảnh khác nhau và để quản lý một loạt các hoạt động phục vụ các nhóm người học khác nhau.

c) Người hướng dẫn và cung cấp hỗ trợ tài chính và kỹ thuật. Cấp quốc gia cơ quan cho NFE sẽ tạo điều kiện và phối hợp hỗ trợ tài chính và kỹ thuật để cơ quan thực hiện.

d) Cơ chế xây dựng quan hệ đối tác. Tổ chức sẽ có một hoạt động cơ chế xây dựng quan hệ đối tác và cộng tác giữa các cơ quan chính phủ, nhà cung cấp giáo dục và đào tạo, cơ quan kinh doanh và thương mại, người sử dụng lao động, và những người có thể giúp phát triển tinh thần kinh doanh và tiếp thị sản phẩm.

e) Xây dựng khung chính sách. Cục giáo dục không chính quy, cơ quan cấp quốc gia cho Giáo dục không chính quy sẽ cung cấp sự lãnh đạo chuyên nghiệp về chính sách khuôn khổ và các ưu tiên trong giáo dục không chính quy như một phần của tổng thể quốc gia các ưu tiên phát triển và chiến lược phát triển nguồn nhân lực quốc gia. nhiệm vụ quan trọng cho mục đích này cuối cùng sẽ là phát triển lâu dài phương pháp tiếp cận chương trình cho phân ngành giáo dục không chính quy, chuyển dần từ các dự án biệt lập [4].

Hiện tại, Cục Giáo dục Không Chính quy trung ương quản lý một số dự án giáo dục thường xuyên và sau xóa mù chữ. Việc xây dựng cơ cấu tổ chức và các cơ chế cần thiết để thực hiện khung chính sách với sự tham gia của các bên liên quan chính, chẳng hạn

như các tổ chức phát triển phi chính phủ, các tổ chức cộng đồng và các cơ sở nghiên cứu và học thuật, được coi là thách thức chính cho tương lai [1].

2.4. Các chương trình thuộc trung tâm học tập cộng đồng của Bangladesh

2.4.1. Chương trình Xoá mù chữ

Chương trình xoá mù chữ ở các TTHTCĐ chủ yếu dành cho học sinh bỏ học từ các trường chính quy và người lớn có kỹ năng đọc viết hạn chế. Tuy nhiên, những người dân có nhu cầu học tập hay tiếp cận với chương trình đều có thể đăng ký học tại trung tâm. Đối tượng tham gia chương trình xoá mù chữ sẽ là những người mù chữ, trẻ em ngoài nhà trường, người có kỹ năng đọc kém, học sinh địa phương và thanh niên có nhu cầu. Ở Bangladesh trung bình một TTHTCĐ có 75-100 học viên và 70% là nữ học chương trình xoá mù chữ này.

Mục tiêu chính của chương trình là: (1) xoá mù chữ và ngăn chặn tái mù chữ cho những người đã biết đọc biết viết cơ bản. (2) người học viết được ít nhất mười câu, sắp xếp có hệ thống về bất kỳ chủ đề quen thuộc nào, hoàn thành tất cả các biểu mẫu và biên nhận thông thường, trả lời câu hỏi bằng văn bản và viết độc lập cho chuyên mục thư của một tờ báo. (3) người học xác định được tổng của ít nhất bốn số có 5 chữ số, phép trừ liên quan đến các số có 5 chữ số, nhân các số có 3 chữ số, chia số có 5 chữ số với một số bất kỳ có đến 15, thêm hoặc trừ các số phân số cơ bản và có ý tưởng cơ bản về các đơn vị đo lường như dưới dạng kg, mét và lít.

Thời lượng: Các chương trình TTHTCĐ khác với chương trình xoá mù chữ không có thời lượng cụ thể và được lên kế hoạch và do các ban quản lý TTHTCĐ địa phương thực hiện với sự tham vấn của cộng đồng, có hoặc không sự hỗ trợ từ tổ chức phi chính phủ. Nhưng chương trình học vẫn có thời lượng là 6-9 tháng đối với chương trình cơ bản và 3 tháng đối với sau biết chữ, tương tự như thời lượng khóa học của chương trình Phong trào xoá mù chữ do Bộ Giáo dục Không chính quy, Chính phủ Bangladesh thực hiện.

2.4.2. Chương trình về Giới

Các nhân viên cộng đồng của TTHTCĐ dành nhiều sự quan tâm đến giới và các vấn đề phát triển giới. Những tài liệu phát triển giới đề cập đến vấn đề phân công lao động theo giới, quyền bầu cử của phụ nữ, quyền bình đẳng của trẻ em trai và trẻ em gái, vấn đề ngăn ngừa đa thê và ly hôn. Một số lớp ở TTHTCĐ hướng tới việc nâng cao nhận thức của các hội viên phụ nữ về hậu quả của tảo hôn và đề cập tới của hồi môn.

Ở nhiều TTHTCĐ theo các khu vực khác nhau, phụ nữ đã được tìm thấy sự quyết đoán, tự tin khi tự nói về các vấn đề của bản thân và họ cảm thấy tự hào là thành viên của TTHTCĐ. Các TTHTCĐ đã trao quyền cho học viên nữ nâng cao nhận thức về quyền của mình, đào tạo kỹ năng sống, đọc, viết, tiếp cận và giữ các tài khoản đơn giản, nói chuyện thoải mái và trao đổi quan điểm của họ với các thành viên nam. Một số báo cáo đánh giá cho rằng có sự khác biệt đáng kể có lợi về giới cho phụ nữ trong các kỹ năng

được phát triển và duy trì thông qua các TTHTCĐ. Tuy nhiên, quan sát cho thấy chương trình phát triển giới sẽ được xem lát cắt về quyền của phụ nữ để tránh sự phát triển mang tính thù địch thái độ của nam giới đối với phụ nữ, bởi hệ quả của chương trình là sự mất cân bằng giữa phụ nữ được trao quyền và những người đàn ông không được trao quyền.

2.4.3. Huấn luyện kỹ năng sống và kỹ năng sinh tồn

Cùng với các chương trình xóa mù chữ, các TTHTCĐ mang lại cho những người mới biết đọc biết viết có phạm vi mở rộng giáo dục và đào tạo các kỹ năng sống và các hoạt động tạo thu nhập. Dịch vụ chế độ phân phối không chính thức và có sự tham gia. Ví dụ, quá trình đào tạo đọc viết và kỹ năng sống tại TTHTCĐ được thực hiện bởi các tình nguyện viên cộng đồng. Các thành viên TTHTCĐ của các ủy ban đặc biệt gồm các tình nguyện viên đại diện tại địa phương, những người cung cấp thông tin, tư vấn và các dịch vụ cộng đồng như sửa chữa nhà dân dụng, sửa chữa và bảo trì đường giao thông, xã hội trồng rừng, sử dụng các nguồn tài nguyên địa phương... Bản thân TTHTCĐ đưa ra các sáng kiến trong việc kết nối và liên kết với các cơ quan chính quyền địa phương cho các dịch vụ cơ bản và các hoạt động phát triển địa phương.

Các chương trình khác nhau của TTHTCĐ như đào tạo, thảo luận dựa trên vấn đề và các hoạt động văn hóa góp phần đạt được các kỹ năng sinh tồn và phát triển nhận thức xã hội của những người tham gia. Đào tạo về sức khỏe và vệ sinh liên quan đến các mối quan tâm như nước uống an toàn, ô nhiễm asen, nhà tiêu hợp vệ sinh, chăm sóc sức khỏe ban đầu, chăm sóc sức khỏe bà mẹ và trẻ em, dinh dưỡng và các điều kiện lành mạnh để chuẩn bị thức ăn. Vấn đề trong chiến dịch nâng cao nhận thức xã hội bao gồm giới, bạo lực đối với phụ nữ và trẻ em, bảo tồn môi trường, hệ thống của hồi môn, kết hôn sớm, quyền của phụ nữ và trẻ em, tuyển sinh tiểu học, đồn điền và hòa bình xã hội.

2.4.4. Tín dụng, Việc làm và Tạo Thu nhập

Một mối quan tâm chính, nếu không muốn nói là quan trọng nhất của các thành viên TTHTCĐ là việc làm và thu nhập và họ mong đợi rằng các TTHTCĐ sẽ cung cấp các dịch vụ kết hợp đào tạo cho tạo thu nhập và tiếp cận các khoản vay với lịch trình giải ngân và trả nợ phù hợp. TTHTCĐ cung cấp đào tạo về các hoạt động tạo thu nhập và một số TTHTCĐ cung cấp tiết kiệm và tín dụng; nhờ đó các thành viên TTHTCĐ, đặc biệt là phụ nữ đã cải thiện cuộc sống. Các sáng kiến đào tạo của các TTHTCĐ đã giúp mọi người có được một số kỹ năng truyền thống (nuôi gia cầm, chăn nuôi, nuôi cá, trồng rau, may, cắt may, thêu ren...), cũng như một số kỹ năng mới (chẳng hạn như làm túi giấy, batik hoặc hàng thủ công thương mại). Tuy nhiên, việc cải thiện thu nhập là không nhiều bởi thiếu sự liên kết với thị trường; thiếu hỗ trợ tín dụng.

2.4.5. Nhận thức Xã hội và Trao quyền

Các dịch vụ thông tin, tư vấn và nguồn lực do TTHTCĐ cung cấp bao gồm: phổ biến thông tin về asen, quan sát các ngày quan trọng của quốc gia và thảo luận về tin tức trong ngày hoặc trong tuần, về giá cả thị trường hoặc môi trường... TTHTCĐ cũng tiến hành

các cuộc thảo luận dựa trên vấn đề và hoạt động như một diễn đàn xã hội hóa và nâng cao nhận thức xã hội.

Theo kết quả của một số báo cáo đánh giá, các hoạt động của TTHTCĐ đã có một số tác động về mặt trao quyền cho người nghèo nói chung và phụ nữ nói riêng. Các báo cáo thông báo rằng phụ nữ/trẻ em gái hiện đã nhận thức được rằng họ không thể bị đối xử bất công hoặc bị phân biệt đối xử so với nam giới/trẻ em trai trong hộ gia đình và cộng đồng, họ có thể liệt kê các quy định và yêu cầu của pháp luật liên quan đến hôn nhân và ly hôn. Mọi người được nâng cao hiểu biết về quyền con người, tăng khả năng khẳng định quyền và mạnh dạn đưa ra ý kiến mà không cảm thấy bị đe dọa bởi ý tưởng của người khác, đưa ra yêu cầu chia sẻ và khẳng định nhu cầu của cá nhân và của cộng đồng. Mọi người cũng chứng tỏ họ sẵn sàng đấu tranh và áp dụng vào cuộc sống hàng ngày những kiến thức, kỹ năng và thái độ thu được.

2.5. Đánh giá chung về trung tâm học tập cộng đồng ngoài công lập của Bangladesh

Bangladesh đã tạo được danh tiếng đáng kể trên trường quốc tế về việc phát triển và thực hành các phương pháp tiếp cận đổi mới trong các lĩnh vực giáo dục, học tập suốt đời và phát triển bền vững nhằm thúc đẩy cuộc sống có chất lượng tốt hơn của người nghèo có hoàn cảnh khó khăn ở cấp cơ sở. Một trong những đổi mới như vậy là việc thành lập và hoạt động của các Trung tâm dành cho mọi người (Pepole's Center) hay Trung tâm Nhân dân, được tiên phong bởi Dhaka Ahsania Mission (DAM) [2].

Tuy nhiên, các TTHTCĐ vẫn chưa đạt được trạng thái bền vững và còn một số hạn chế:

(1) Các TTHTCĐ chưa được phát triển đầy đủ về cơ sở vật chất, đặc biệt là thư viện và cơ sở hạ tầng đào tạo; kho tài liệu đọc và tài liệu cho trò chơi và thể thao;

(2) Hệ thống giám sát, theo dõi và phản hồi ở các TTHTCĐ chưa thường xuyên; thành viên của ủy ban quản lý TTHTCĐ do dự trong việc dành thời gian cho cuộc họp; một số lượng lớn nhân viên cộng đồng không thường xuyên đến nơi làm việc và nhiều người chưa có sự cam kết, vấn đề này là do họ được trả lương thấp nhưng phải làm việc kéo dài nhiều giờ; phần lớn TTHTCĐ được giám sát và mức độ yêu cầu báo cáo cao nên nhân viên cộng đồng gặp khó khăn để chuẩn bị tất cả các báo cáo giám sát cho kịp thời;

(3) Sự tham gia của cộng đồng trong việc cấp vốn cho các hoạt động của TTHTCĐ chưa đầy đủ; phí thành viên hàng tháng là danh nghĩa nhưng thu phí từ các thành viên, cũng như huy động họ vào bảo dưỡng, sửa chữa trung tâm là nhiệm vụ khó; thật không dễ dàng để huy động các thành viên của Ban quản lý TTHTCĐ và cộng đồng địa phương ở tất cả các nơi trong việc cung cấp tài chính để thành lập và duy trì/sửa chữa các TTHTCĐ và tiến hành các hoạt động của TTHTCĐ;

(4) Các chương trình đào tạo về kỹ năng tiếp thị ở các TTHTCĐ còn ít và hạn chế;

(5) Các thành viên của TTHTCĐ không thường xuyên tham gia các cuộc họp của TTHTCĐ và thiếu quan tâm đến các hoạt động của TTHTCĐ.

(6) Bộ phận quản lý của tổ chức hỗ trợ cho TTHTCĐ không đáp ứng phù hợp các nhu cầu của TTHTCĐ, đặc biệt là các vấn đề tài chính trong việc điều hành các TTHTCĐ và thực hiện các chương trình của họ.

3. KẾT LUẬN

Bangladesh là một quốc gia có trình độ dân trí thấp và tỷ lệ đói nghèo cao, tuy nhiên chiến dịch xoá mù chữ và nâng cao nhận thức xã hội thông qua các TTHTCĐ đã thành công [2]. Ngoài sự hỗ trợ của các tổ chức phi chính phủ, các lực lượng trong cộng đồng thì phải kể đến vai trò nòng cốt, sự tham gia và làm chủ của người dân cộng đồng để tạo nên sự thành công của TTHTCĐ ngoài công lập. Mặc dù có nhiều ưu điểm lớn trong phát triển mô hình TTHTCĐ ngoài công lập của Bangladesh, song mô hình này vẫn có một số điểm hạn chế và khó tách biệt được TTHTCĐ công lập và TTHTCĐ ngoài công lập bởi đối tượng chính mà các TTHTCĐ hướng tới đều là các chương trình phát triển đáp ứng nhu cầu cho người dân ở cộng đồng. Nhóm nghiên cứu mong rằng, kết quả của bài viết sẽ góp phần làm cơ sở lý luận cho các nhà quản lý giáo dục, nhà nghiên cứu giáo dục phát triển mô hình TTHTCĐ ngoài công lập tại Việt Nam trong thời gian tới.

Lời cảm ơn: Bài báo là sản phẩm khoa học của đề tài cấp Viện năm 2022: Tên: Nghiên cứu mô hình trung tâm học tập cộng đồng ngoài công lập. Chủ nhiệm: ThS. Vũ Thị Phương Thảo.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Ahmaed, M. (2014). Lifelong Learning in a Learning Society: Are Community Learning Centres the Vehicle?, 102-125. <http://journals.openedition.org/poldev/1782>
2. Alam, K. R. (2014). *Literacy, Community and Responsibilities through Ganokendra (People's Centre): An Innovative Approach of Lifelong Learning and Sustainable Development* International Federation of Library Associations and Institutions (IFLA), <http://library.ifla.org/id/eprint/871/1/169-alam-en.pdf>
3. Asad, A.-U.-Z. (2009). *Non-Formal Education, Economic Growth and Development in Bangladesh*. Bangladesh Education Article. Retrieved December 31 from <https://bduarticle.com/non-formal-education-economic-growth-and-development-in-bangladesh/#:~:text=As%20in%20many%20other%20countries%20of%20the%20world%2C,Non-Formal%20education%20not%20all%20programmes%20are%20well%20conceived.>
4. Bangladesh, M. o. P. a. M. E. G. o. t. P. s. R. o. (2006). *Non-Formal Education (NFE) Policy*. https://planipolis.iiep.unesco.org/sites/default/files/ressources/bangladesh_nfe_policy_2006.pdf

5. Rahman, M. (2005). *Community learning center: the Bangladesh experience*. Community learning center: the Bangladesh experience, National Seminar on Community Learning Center, Dhaka, 2004. <https://unesdoc.unesco.org/ark:/48223/pf0000152479>
6. UNESCO. (2008). *Bangladesh Non-formal Education*. <https://unesdoc.unesco.org/ark:/48223/pf0000155577>
7. Vollmann, W. (2015). Community Learning Centres in Bangladesh: Lesson learnt and avenues for future action. *Bangladesh Education Journal*, 41-51.

MODEL OF BANGLADESH'S NON-PUBLIC COMMUNITY LEARNING CENTER

Nguyen Duy Long, Vu Thi Phuong Thao

Abstract: Community Learning Centers (CLCs) are important local institutions of non-formal education and lifelong learning. The establishment of this network of centers is understood to be built for the purposes of sharing, that is, sharing knowledge, mobilizing resources and organizing activities for community development. Bangladesh has earned a remarkable reputation in the international arena for developing and practicing innovative approaches in the fields of education, lifelong learning and sustainable development that promote quality of life. better off the disadvantaged poor at the grassroots level. This article deals with the operating model of Bangladesh's non-public CLCs, including the background; legal and policy framework; management structure and programs of CLCs from which to make some comments on the advantages and limitations of non-public CLCs of Bangladesh.

Keywords: community learning center, non-public, bangladesh, community learning.

(Ngày Tòa soạn nhận được bài: 30-9-2022; ngày phản biện đánh giá: 19-10-2022; ngày chấp nhận đăng: 25-10-2022)